

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN YÊN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST.
Ngày 21-3-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tiến Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hoài Sơn

Bà Ngô Thị Hoa.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cường Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12/2019/HSST ngày 06-3-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Mai Tiến D, sinh ngày 14-8-1971 tại Y,V, Yên Bái.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố số 5, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Cán bộ Chi cục Thuế huyện V, tỉnh Yên Bái; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mai Văn Nh, sinh năm 1933 và bà Ngô Thị L, sinh năm 1933 (Đã chết). Vợ: Giang Thị H, sinh năm 1975 (Đã ly hôn) và 02 con; Lớn sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1999.

Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16-12-2018. Hiện đang bị tạm giam tại trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đỗ Trọng L, sinh năm 1964.

Trú tại: Tổ dân phố số 6, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng:

+ Anh Vũ Anh D, sinh năm 1974.

Nơi công tác: Trung tâm viễn thông huyện V, tỉnh Yên Bái.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

+ Ông Ngô Quốc Kh, sinh năm 1950.

Trú tại: Tổ dân phố số 5, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy và thấy bán ma túy thu lợi nhuận cao nên khoảng 09h ngày 16-12-2018 Mai Tiến D đã bắt xe khách từ nút giao IC 14 đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai lên đến khu vực km 198 thuộc địa phận xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai để tìm mua ma túy. Tại đây D đã mua được của người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ làm nghề xe ôm được một gói ma túy với giá 300.000đ. Sau khi mua được ma túy D mang về nhà thuộc tổ dân phố số 5, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái. Tại đây D đã chia nhỏ số ma túy thành 03 gói nhỏ, 01 gói D sử dụng cho bản thân, 01 gói D cất giấu trong chiếc hộp màu đen trên gác lửng tầng 2 của gia đình còn một gói D cất trong túi áo khoác đang mặc với mục đích để bán.

Khoảng 11h 40 khi Vũ Anh D là công nhân Trung tâm Viễn thông huyện V, tỉnh Yên Bái đến nhà D để sửa mạng Internet sau khi sửa xong đang ngồi ăn bánh mỳ và uống nước cùng D tại phòng khách thì có Đỗ Trọng L đến nhà D hỏi mua ma túy với giá 200.000đ. D đồng ý bán và cầm tiền của L và lấy ma túy từ trong túi áo khoác đang mặc đưa cho L. Khi D và L đang trao đổi mua bán ma túy thì bị Tổ công tác thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Yên Bái bắt quả tang.

Quá trình bắt quả tang cơ quan điều tra đã thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của L 01 gói nilon màu đen, mở ra bên trong là gói giấy màu trắng có dòng chấm kẻ, mở gói giấy ra bên trong có chứa chất bột nén màu trắng, L khai là Heroine vừa mua của D, thu giữ của D số tiền 200.000đ, D khai là số tiền D vừa bán ma túy cho L.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở đối với Mai Tiến D. Quá trình khám xét D đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 gói giấy màu trắng, một mặt có dòng kẻ, một mặt có dòng kẻ và chữ mở ra bên trong có chứa chất bột nén màu trắng D khai nhận là ma túy D cất giấu trong hộp màu đen có chữ LUBINSKI nhằm mục đích để bán.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về hành vi của bị cáo Mai Tiến D đủ yếu tố cấu thành tội *Mua bán trái phép chất ma túy*. Bị cáo đã cố tình mua ma túy về bán cho Đỗ Trọng L và tàng trữ

01 gói gói ma túy, loại Heroine nhằm mục đích bán để kiếm lời cho bản thân như đã nêu trên.

Tại bản Kết luận Giám định số: 17/GĐMT ngày 24-12-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Đỗ Trọng L và Mai Tiến D có khối lượng là 0,02g. 0,02g chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét nơi ở của Mai Tiến D có khối lượng là 0,06g. 0,06g chất bột nén màu trắng gửi đi giám định là ma túy; loại Heroine.

Heroine nằm trong Danh mục I, STT: 9, Nghị định: 73/2018/NĐ-CP ngày 15-5-2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Mai Tiến D đã thành khẩn khai nhận hành vi bán 01 gói ma túy cho Đỗ Trọng L và tàng trữ 0,06g ma túy; loại Heroine nhằm mục đích bán để kiếm lời cho bản thân như đã nêu trên. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số: 16/CT-VKS-VY ngày 05-3-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã truy tố bị cáo Mai Tiến D về tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Tiến D phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên phạt bị cáo Mai Tiến D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

Về hình phạt bổ sung:

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo 5.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng:

Tịch thu của bị cáo số tiền 200.000đ là số tiền do phạm tội mà có.

Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp màu đen có chữ LUBINSKI thu giữ khi khám xét nhà Mai Tiến D.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến Hội đồng xét xử xét thấy lời khai của những người này đã có đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xem xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, biên bản niêm phong vật chứng, vật chứng thu giữ; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hồi 11h 40 ngày 16-12-2018 tại nơi ở của Mai Tiến D thuộc tổ dân phố số 5, thị trấn M, huyện V, tỉnh Yên Bái, bị cáo Mai Tiến D đã có hành vi bán trái phép 0,02 g ma túy loại Heroine cho Đỗ Trọng L với giá 200.000đ và tàng trữ 0,06g ma túy, loại: Heroinne nhằm mục đích bán để kiếm lời.

Đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Mai Tiến D đã phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy* theo quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn khác trong xã hội đang bị toàn xã hội bài trừ. Do đó, cần có hình thức xử lý nghiêm minh để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[2.3]. Xét nhân thân của bị cáo Mai Tiến D chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng điều khiển mọi hành vi hoạt động của bản thân, bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe và đời sống của con người nhưng do lối sống buông thả không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân sa ngã vào tệ nạn ma túy, để có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

[2.4]. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bố bị cáo là người có công với nước được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được Hội đồng xét xử xem xét đối với bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy cần phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[2.5]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.6]. Về nguồn gốc số ma túy mà bị cáo D có để tàng trữ và bán cho Đỗ Trọng L. Bị cáo khai mua của người nam giới, bị cáo không biết tên, tuổi và địa chỉ làm nghề xe ôm tại khu vực km 198 thuộc địa phận xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xác minh, xử lý trong cùng vụ án.

[2.7]. Đối với Đỗ Trọng L là đối tượng nghiện chất ma túy đã mua ma túy của D với mục đích để sử dụng, xét chưa đến mức xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L là phù hợp.

[2.7]. Về vật chứng:

- Đối với số tiền 200.000đ thu giữ khi bắt quả tang Mai Tiến D. Quá trình điều tra xác định liên quan đến tội phạm cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 hộp màu đen có chữ LUBINSKI thu giữ khi khám xét nhà Mai Tiến D. Quá trình điều tra xác định có liên quan đến tội phạm và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số ma túy thu giữ khi bắt quả tang và khám xét nơi ở của Mai Tiến D có tổng khối lượng 0,08 gam ma túy, loại: Heroine. Sau khi dùng giám định Cơ quan giám định không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.8]. Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[2.9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. *Về tội danh:*

Tuyên bố bị cáo Mai Tiến D phạm tội: *Mua bán trái phép chất ma túy.*

2. *Về hình phạt:*

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo 02 năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16-12-2018.

3. *Về hình phạt bổ sung:*

Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo 5.000.000đ sung công quỹ Nhà nước.

4. *Về vật chứng:*

Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước của bị cáo số tiền 200.000đ.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp màu đen có chữ LUBINSKI thu giữ khi khám xét nhà Mai Tiến D.

5. *Về án phí:*

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mai Tiến D phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. *Về quyền kháng cáo:*

Bị cáo được quyền kháng cáo đối với bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo đối với bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

" Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự;

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự "

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- Trại tạm giam; Công an huyện Văn Yên;
- Bị cáo; Người có QL-NVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA, THA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Tiến Phúc